

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HS-PT  
Ngày 24/01/2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thúy Hằng

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Quang Cường

Ông Nguyễn Hồng Ánh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Minh Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 do có kháng cáo của bị cáo Trần Đình S, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 150/2024/HS-ST ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Trần Đình S, sinh ngày 06/9/1993, tại huyện T, tỉnh N; nơi ĐKTT: xóm Hưng Thịnh, xã N, huyện T, tỉnh N; nơi tạm trú: Tổ 6, khu Tân Lập 3, phường C, thành phố P, tỉnh Q; nghề nghiệp: nhân viên Công ty 324; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc S (đã chết) và bà Lê Thị P; có vợ là Lê Thị M và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2024); tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”, có mặt.

**- Bị hại:** anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ 13, khu Ngõ Quyền, phường C, thành phố P, tỉnh Q, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình S và anh Nguyễn Đức H cùng làm bảo vệ tại Công ty Cổ phần đầu

tư phát triển 324 (viết tắt là Công ty 324). Khoảng 16 giờ ngày 18/4/2024, S và anh Vũ Anh L đang làm việc tại Trạm soát vé của khu nghỉ dưỡng Tuần Mai thuộc Công ty 324 thuộc tổ 4, khu 1A, phường H, thành phố P, tỉnh Q. Lúc này, anh H đưa gia đình đi tắm biển ở khu nghỉ dưỡng Tuần Mai. Khi qua trạm, anh H hỏi S để xin cho người nhà qua cổng không bị mất vé nhưng S không đồng ý nên anh H và S xảy ra mâu thuẫn. Sau đó, anh H mua vé cho người nhà vào bãi tắm, rồi quay lại trạm bảo vệ. Tại đây, anh H cãi chửi nhau với S. S lấy điều cày bằng tre, dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 05cm ở bàn uống nước cạnh trạm bảo vệ, vụt một phát về phía anh H, anh H giơ tay lên đỡ thì bị S vụt trúng vào tay trái. S tiếp tục dùng điều cày vụt nhiều lần về phía người anh H, làm điều cày rơi xuống đất thì S và anh H lao vào dùng tay, chân đánh nhau. Thấy vậy, anh L chạy ra can ngăn và dùng tay đánh vào người anh H, thì được mọi người can ngăn. Anh H được bạn đưa đến Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả cấp cứu cùng ngày, anh Nguyễn Anh T là cháu họ của anh H đến Công an trình báo sự việc.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định: hiện trường nơi xảy ra vụ cố ý gây thương tích tại đoạn đường trước Trạm bảo vệ khu nghỉ dưỡng Tuần Mai thuộc tổ 4, khu 1A, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Đoạn đường nơi xảy ra vụ án là đường bê tông rộng 08 mét, phía Đông giáp biển và khu vực sân, nhà kho của khu nghỉ dưỡng Tuần Mai; phía Tây giáp núi; phía Bắc đi ra đường bao biển Hạ Long - Cẩm Phả; phía Nam hướng vào khu nghỉ dưỡng Tuần Mai. Quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện dấu vết, vật chứng gì; tại biên bản làm việc về việc thu thập camera tại trạm bảo vệ Công ty 324 liên quan đến vụ cố ý gây thương tích thể hiện tại đây có camera giám sát nhưng đã bị hỏng từ ngày 15/8/2023.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã tiến hành truy tìm vật chứng là chiếc điều cày S sử dụng đánh anh H gây thương tích, kết quả: không truy tìm được vật chứng; tiến hành cho S xác định chiếc điều cày có đặc điểm bằng tre dài 60cm, đường kính 4,8cm phù hợp với đặc điểm của chiếc điều cày do bị hại anh H và người làm chứng mô tả.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 22/4/2024 của Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả, thể hiện: anh Nguyễn Đức H bị thương tích gãy 1/3 trên xương trụ; sưng nề vùng trán trái kích thước (2x3)cm; sưng nề vùng cằm phải kích thước (2x2)cm; sưng nề, hạn chế vận động căng tay trái.

Tại Kết luận giám định số 401 ngày 15/5/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Đức H tại thời điểm giám định là 10%, các tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo S đã khai nhận hành vi đã thực hiện đối với bị hại anh H đúng với nội dung cáo trạng đã nêu, giữa bị cáo S và bị hại anh H do phát sinh mâu thuẫn trong lúc bị cáo S làm nhiệm vụ nhưng bị cáo S không kìm chế được bản thân. Bị cáo S không hiểu mục đích việc anh H sau khi đã mua vé đưa người nhà vào trong bãi tắm còn quay ra, đi đến chỗ bị cáo S đang đứng và nói “hôm nay bố cho mày mất hết”, bị cáo S có chửi lại và sau đó thấy anh H tiến về phía mình, bị cáo S hoảng loạn nên đã lấy chiếc điều cày ở bàn uống nước cạnh trạm bảo vệ cổng soát vé xông đến chỗ anh H đang đứng, cầm điều cày bằng tay phải vụt một phát từ trên xuống hướng về phía người anh H, anh H đưa tay trái ra đỡ thì bị vụt trúng vào cẳng tay trái, bị cáo S tiếp tục cầm điều cày vụt khoảng 2- 3 phát nữa vào người anh H thì chiếc điều cày văng rơi xuống đất. Anh H cũng dùng tay chân đánh lại bị cáo S, sau đó bị cáo S dùng tay chân đánh vào người, vào mặt anh H. Anh L và anh P vào can ngăn, bị cáo S không nhìn thấy anh L đánh anh H. Sau khi bị đánh gây thương tích anh H đã lên xe mô tô, trước khi bỏ đi còn gọi điện thoại cho ai đó nói đã bị đánh gây thương tích. Bị cáo S thừa nhận anh H bị tổn thương cơ thể 10% là do bị cáo S gây ra nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo S về tội: “Cố ý gây thương tích” theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng, không bị oan. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo S cũng đã gọi điện cho anh H muốn gặp để xin lỗi và đền bù dân sự nhưng anh H không nghe máy, chỉ có mẹ và vợ bị cáo S đến hỏi thăm anh H, phần bồi thường thiệt hại đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo S hết sức khó khăn, bị cáo S đang là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo S mới sinh con nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại là anh Nguyễn Đức H có lời khai thể hiện: anh H ký hợp đồng không xác định thời hạn, cùng làm với bị cáo S tại Công ty 324; vào khoảng 16 giờ ngày 18/4/2024, anh S đi cùng với gia đình (khoảng 10 người) đến khu nghỉ dưỡng Tuấn Mai. Khi đến chỗ các anh L, S, Đạt, Phương đang làm nhiệm vụ và xin anh Đ cũng là nhân viên soát vé cho mọi người đi cùng qua cổng khu nghỉ dưỡng mà không tính phí; anh Đ nói với anh H hỏi bị cáo S xem có đồng ý không, do bị cáo S không đồng ý và nói anh H phải mua vé vào nên anh H đã đi vào trạm bảo vệ mua vé và đưa mọi người trong gia đình vào khu nghỉ dưỡng rồi đi xe máy quay lại gặp bị cáo S và nói “từ nay em với anh không là anh em nữa”, do đó hai bên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Bị cáo S chửi bới anh H và lấy điều cày ở trạm bảo vệ cổng soát vé vụt một phát từ trên xuống về phía người anh H (vùng đầu), anh H đưa tay trái ra đỡ thì bị bị cáo S vụt trúng vào cẳng tay trái. Bị cáo S tiếp tục cầm điều cày vụt nhiều phát vào người anh H. Bị đánh anh H đã dùng tay phải đẩy bị cáo S ra và đấm một vài nhát vào người bị cáo S, bị cáo S bị văng điều cày ra thì tiếp tục dùng tay đấm về phía anh H, anh H cúi xuống và thấy đau ở vùng đầu nên quay lại thì thấy anh L đứng phía sau lưng và anh H thấy anh L

cũng đánh vào người anh H nhưng không rõ vào vị trí nào. Sau đó có anh P và mọi người can ngăn, anh H lên xe mô tô đi đến Công an phường Quang Hanh để trình báo, anh H được bạn là anh Đặng Đức Q đưa đến Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả để cấp cứu. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo S, anh H đề nghị xử lý theo đúng quy định, trong quá trình điều tra anh H và bị cáo S không thỏa thuận được về phần bồi thường thiệt hại. Ngày 05/11/2024, anh H có đơn yêu cầu bị cáo S phải bồi thường tổng số tiền là 102.645.000 đồng.

Người làm chứng anh Vũ Anh L có mặt tại phiên tòa sơ thẩm có lời khai thể hiện: anh L cũng làm bảo vệ tại Công ty 324; ngày 18/4/2024, sau khi anh H đưa người nhà vào trong khu nghỉ dưỡng Tuấn Mai, khoảng 05 phút sau anh H một mình đi xe mô tô ra trạm bảo vệ soát vé, anh L thấy anh H và bị cáo S cãi nhau, anh H có nói “hôm nay bố mày cho mày mất hết”, ngay sau đó anh L thấy bị cáo S dùng điều cày đánh vào tay anh H, anh H đánh lại bị cáo S, điều cày bị rơi ra thì bị cáo S còn dùng tay đánh anh H nên anh L có vào can ngăn đẩy hai người ra nhưng khi đó anh H vùng tay vào người anh L, anh L đã bức xúc dùng chân phải đá 2 – 3 cái vào chân của anh H, giữa anh L và bị cáo S không có bàn bạc gì từ trước về việc đánh anh H.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn Đ có mặt tại phiên tòa sơ thẩm có lời khai thể hiện: ngày 18/4/2024, anh Đ không chứng kiến việc bị cáo S và anh H có cãi nhau trước đó nhưng anh Đ được chứng kiến việc bị cáo S dùng tay phải cầm điều cày đánh gây thương tích ở cẳng tay trái của anh H, sau đó còn dùng tay đánh anh H. Thấy anh H và bị cáo S đánh nhau thì anh L xông vào can ngăn và anh L có dùng chân tay đánh anh H. Sự việc được mọi người can ngăn thì anh H lên xe đi về. Anh Đạt không thấy anh L và bị cáo S bàn bạc với nhau về việc đánh anh H.

Người làm chứng anh Phạm Hoàng P vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: ban đầu các anh thấy H và S có lời qua tiếng lại chửi nhau, sau đó S lao vào đánh anh H, anh H cũng đánh lại. Anh L ở gần đó vào đẩy anh H và S ra, anh P cùng với mọi người vào can ngăn thì sự việc chấm dứt.

Tại Cáo trạng số: 2664/CT-VKSCP ngày 18/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Đình S về tội: “Cố ý gây thương tích” theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

*Với nội dung trên, tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 150/2024/HS-ST ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã quyết định:*

Căn cứ: điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Trần Đình S 09 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra, còn quyết định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại; về nghĩa vụ

chậm trễ; về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 12/12/2024, bị cáo Trần Đình S kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết “Có tính chất côn đồ” theo điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, giảm hình phạt tù cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo. Lý do kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tình tiết “Có tính chất côn đồ” là chưa đúng vì nguyên nhân xảy ra vụ việc do anh H có hành vi hai lần chửi, xúc phạm bị cáo chỗ đông người làm cho bị cáo bức tức mới đánh anh H và anh H cũng lao vào đánh lại bị cáo. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; gia đình hiện nay rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo mới sinh con (chưa được 04 tháng tuổi).

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Đình S giữ nguyên nội dung kháng cáo, đưa ra tài liệu 01 Biên lai thu tiền số 0001038 ngày 23/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (bản chính).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh phân tích, đánh giá căn cứ kháng cáo của bị cáo Trần Đình S:

Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo S khai nhận hành vi phạm tội cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại anh Nguyễn Đức H, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với việc Cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết phạm tội “Dùng hung khí nguy hiểm” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, thấy bị cáo S và anh H cùng làm bảo vệ tại Công ty 324. Khoảng 16 giờ ngày 18/4/2024, tại khu vực trạm soát vé vào bãi tắm thuộc tổ 4, khu 1A, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả của Công ty 324, anh H xin bị cáo S cho người nhà vào bãi tắm nhưng bị cáo S không đồng ý, nên giữa anh H và bị cáo S xảy ra mâu thuẫn, anh H đi mua vé cho người nhà vào, rồi quay lại khu vực trạm soát vé gặp bị cáo S. Tại đây, bị cáo S và anh H lời qua tiếng lại, bị cáo S lấy chiếc điều cày là hung khí nguy hiểm để ở gần đó vụt vào tay, vào người anh H và dùng tay chân đánh anh H gây thương tích, làm anh H tổn hại 10% sức khỏe. Cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo S về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với việc Cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết phạm tội “Có tính chất côn đồ” theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với hành vi của bị cáo S là chưa đủ căn cứ, chưa chặt chẽ, chưa đảm bảo tính chính xác. Vì tài liệu thể hiện: bị cáo S đang thực hiện nhiệm vụ kiểm soát do Công ty 324 phân công. Công ty 324 không có quy định về việc miễn vé cho người nhà của nhân viên và bị cáo S không có thẩm quyền quyết định việc miễn vé. Khi anh H đề nghị được miễn vé cho người nhà, bị

cáo S không đồng ý và nói “đồng người, mua vé” là đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, bảo vệ lợi ích hợp pháp của Công ty. Trong trường hợp này lẽ ra anh H cần lựa chọn cách xử sự khác phù hợp hơn là gây mâu thuẫn với bị cáo S. Mặc dù vậy, sau khi chấp nhận mua vé, anh H đưa người nhà vào bãi tắm sau đó tiếp tục quay lại cãi nhau với bị cáo S và có lời nói kích động đối với bị cáo S “Hôm nay bố mày cho mày mất hết” rồi tiến lại chỗ bị cáo S. Bị cáo S cho rằng anh H định đánh bị cáo S nên dùng điều cày đánh 01 phát trúng vào tay trái của anh H và tiếp tục vụt 2 đến 3 phát nữa vào người anh H. Khi điều cày văng ra, anh H đã dùng chân, tay đánh lại bị cáo S, bị cáo S cũng dùng chân tay đánh anh H.

Như vậy, nguyên nhân vụ việc xuất phát từ anh H, hành vi của bị cáo S dùng điều cày đánh Hiếu nhiều nhất gây thương tích 10% sức khỏe nhưng tính chất chưa đến mức quyết liệt vì lúc này anh H còn lao vào dùng chân tay đánh trả lại bị cáo S. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo S không có tính chất côn đồ, kháng cáo của bị cáo S về đề nghị không áp dụng tình tiết “Có tính chất côn đồ” theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Đối với kháng cáo đề nghị giảm hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo S: Bản án sơ thẩm tuyên bị cáo S phải bồi thường thiệt hại cho anh H 42.983.000 đồng. Trước đó, bị cáo S đã tự nguyện bồi thường cho anh H 15.000.000 đồng. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo S đã tiếp tục nộp 20.000.000 đồng để bồi thường cho anh H. Mặt khác, Công ty 324 đã gửi Công văn số 66 ngày 21/01/2025, thể hiện nội dung: bị cáo S đã làm đúng chức trách, nhiệm vụ mà công ty giao. Bị cáo S có hoàn cảnh gia đình khó khăn (bố đã chết, mẹ già, vợ chồng bị cáo có 03 con nhỏ, cháu bé nhất được 04 tháng tuổi), bị cáo S là lao động chính. Nếu phải thụ án 09 tháng tù thì sẽ gây rất nhiều khó khăn cho gia đình bị cáo S. Đại diện Công ty 324 đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo S được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo cho gia đình. Xét thấy, bị cáo S có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình giải quyết vụ án bị cáo S luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại. Nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt 09 tháng tù, bản án sơ thẩm tuyên đối với bị cáo S là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo S nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo S, cần giữ nguyên mức hình phạt và chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo S.

Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo S. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 150/2024/HS-ST ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh như sau:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Trần Đình S phạm tội: “Cố ý gây thương tích”; xử phạt: bị cáo S 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Trần Đình S không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại anh Nguyễn Đức H không đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo S.

Lời nói sau cùng: bị cáo Trần Đình S biết hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo vừa cải tạo thành người tốt, vừa lao động lo cuộc sống cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Đình S có đơn kháng cáo trong hạn luật định, theo đúng quy định tại các Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo S là hợp pháp, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Trước khi xét xử phúc thẩm nhận được tài liệu: 01 Công văn số: 66/ĐN-324 ngày 21/01/2025 về việc đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Trần Đình S của Công ty 324 (bản chính) và 01 bản Kế hoạch số: 18/KH-324 ngày 20/3/2024 của Công ty 324 (bản chính). Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh bổ sung tài liệu: 01 Công văn số: 1372/VKS-P7 ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh (bản chính); 01 Công văn số: 1116/VKS-P7 ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh (bản chính); 01 Công văn số: 681/CV-VKSCP ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (bản chính); 01 Biên bản làm việc ngày 20/01/2025, tại Công ty 324 (bản chính) và 01 bản Kế hoạch số: 18/KH-324 ngày 20/3/2024 của Công ty 324 (bản photo).

[2] Về nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Đình S:

[2.1] Về tội danh: tại phiên tòa, bị cáo S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với: Biên bản thực nghiệm điều tra, Bản ảnh, Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả cấp cho anh H; bản Kết luận giám định số 401 ngày 15/5/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế

Quảng Ninh, cùng với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 16 giờ ngày 18/4/2024, tại Tổ 4, Khu 1A, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xuất phát từ mâu thuẫn về việc bị cáo S yêu cầu bị hại anh H phải mua vé cho người nhà để vào bãi tắm của Công ty 324, khi thấy bị hại anh H quay trở lại chỗ bị cáo S làm việc với thái độ hung dữ, chửi bới và nói “hôm nay tao cho mày mất tất cả”, bị cáo S lo sợ nên đã có hành vi dùng chiếc điều cày có đặc điểm bằng tre dài 60cm, đường kính khoảng 05cm và tay chân đánh gây thương tích, làm bị hại anh H bị tổn hại 10% sức khỏe, với tình tiết “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Đối với tình tiết “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, Cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử đối với bị cáo S, thấy: bị cáo S và anh H cùng làm bảo vệ tại Công ty 324. Khoảng 16 giờ ngày 18/4/2024, tại khu vực trạm soát vé vào Bãi tắm thuộc tổ 4, khu 1A, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, anh H xin bị cáo S cho người nhà vào bãi tắm nhưng bị cáo S không đồng ý, nên giữa anh H và bị cáo S xảy ra mâu thuẫn. Anh H đã chấp hành mua vé cho người nhà vào bãi tắm, rồi quay lại khu vực trạm soát vé gặp bị cáo S. Tại đây, anh H và bị cáo S lời qua tiếng lại, bị cáo S lấy một chiếc điều cày và dùng tay chân đánh anh H gây thương tích, làm tổn hại 10% sức khỏe như nêu trên. Căn cứ tài liệu Công ty 324 gửi, tài liệu do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh cung cấp trước khi xét xử phúc thẩm cùng hồ sơ vụ án thể hiện: ngày 18/4/2024, bị cáo S đang thực hiện nhiệm vụ kiểm soát do Công ty 324 phân công; Công ty 324 không có quy định về việc miễn vé vào bãi tắm cho người nhà của nhân viên và bị cáo S không có thẩm quyền quyết định việc miễn vé. Khi anh H đề nghị được miễn vé cho người nhà, bị cáo S không đồng ý và nói “đồng người, mua vé” là đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, bảo vệ lợi ích hợp pháp của Công ty 324. Mặc dù, anh H đã chấp nhận mua vé đưa người nhà vào bãi tắm nhưng sau đó quay lại cãi nhau với bị cáo S và có lời nói kích động đối với bị cáo S “Hôm nay bố mày cho mày mất hết” rồi tiến lại chỗ bị cáo S. Bị cáo S nhận thấy anh H định đánh mình nên đã dùng chiếc điều cày có đặc điểm như nêu trên, đánh 01 phát trúng vào tay trái của anh H và tiếp tục vụt 2 - 3 phát nữa vào người anh H. Khi chiếc điều cày văng ra, anh H đã dùng chân, tay đánh lại bị cáo S và bị cáo S cũng dùng chân tay đánh anh H. Xét về nguyên nhân là xuất phát từ bị hại anh H, hành vi bị cáo S dùng chiếc điều cày đánh anh H nhiều phát gây thương tích, tổn hại 10% sức khỏe thể hiện tính chất không quyết liệt vì bị hại anh H còn lao vào dùng chân, tay đánh trả lại bị cáo S. Nên hành vi phạm tội của bị cáo S không “Có tính chất côn đồ”. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo S về hành vi phạm tội “Có tính chất côn đồ” là chưa chặt chẽ, chưa đảm bảo tính chính xác và có căn cứ. Do đó, kháng cáo của bị cáo S về nội dung này là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về nội dung xin được giảm hình phạt tù và được hưởng án treo: theo quyết định tại Bản án sơ thẩm, bị cáo S phải bồi thường cho bị hại anh H số tiền 42.983.000 đồng. Trước khi xét xử sơ thẩm, bị cáo S đã tự nguyện nộp 15.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả để bồi thường cho anh H; trước khi xét xử phúc thẩm, bị cáo S đã tiếp tục nộp thêm số tiền 20.000.000 đồng để bồi thường cho anh H; Công ty 324 đã gửi Công văn số 66 ngày 21/01/2025 có nội dung xác nhận bị cáo S đã làm đúng chức trách, nhiệm vụ mà Công ty 324 giao cho. Hiện nay, bị cáo S có hoàn cảnh gia đình khó khăn (bố đã chết, mẹ già, vợ chồng bị cáo có 03 con nhỏ, con bé nhất mới được 04 tháng tuổi), bị cáo đang là lao động chính. Nếu bị cáo phải đi chấp hành án phạt tù thì gia đình bị cáo gặp rất nhiều khó khăn. Công ty 324 đề nghị các cơ quan pháp luật, xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo cho gia đình; bản thân bị cáo S là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại. Nên bị cáo S được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về mức hình phạt 09 tháng tù, Cấp sơ thẩm quyết định đối với bị cáo S là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo S.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo S cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới và có tài liệu, chứng cứ mới và làm phát sinh tình tiết mới, làm căn cứ chấp nhận kháng cáo đề nghị Tòa cấp phúc thẩm xem xét hành vi phạm tội của bị cáo S không “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như nêu trên. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo S để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và để bị cáo S có điều kiện cải tạo trở thành người công dân tốt, vừa có điều kiện lo cho gia đình.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: kháng cáo của bị cáo Trần Đình S được Tòa án chấp nhận một phần. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Đình S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

Căn cứ vào điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Đình S, sửa phần trách nhiệm hình sự của Bản án hình sự sơ thẩm số: 150/2024/HS-ST ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh như sau:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trần Đình S phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: bị cáo Trần Đình S 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Đình S cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, để giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Về phần bồi thường thiệt hại: ghi nhận bị cáo Trần Đình S tự nguyện nộp trước xét xử phúc thẩm số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), tại Biên lai thu tiền số 0001038 ngày 23/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh để bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Đức H theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 150/2024/HS-ST ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Đình S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh QN;
- TAND Tp. Cẩm Phả;
- VKSND Tp. Cẩm Phả;
- Công an Tp. Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Cẩm Phả;
- Chi cục THADS Tp. Cẩm Phả;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**Nguyễn Thúy Hằng**